Mẫu số 38-DS
01/2017/NQ-HĐTP
13/ 01/ 2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2018/QĐST- DS

T , ngày 29 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn S, sinh năm: 1957;

Địa chỉ: C T 4, xã M, huyện T , tỉnh Lai Châu

- Bị đơn: Ông Lò Văn N, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Bản O, xã O, huyện T , tỉnh Lai Châu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lò Văn N có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn S số tiền mua bán vật liệu còn nợ lại là : 44.000.000 đồng *(Bốn mươi bốn triệu đồng)*. Ông Lê Văn S không yêu cầu ông Lò Văn N trả tiền lãi đối với số tiền nợ trên.

Thời gian trả tiền vào ngày 25/4/2018 ông Lò Văn N sẽ trả cho ông Lê Văn S toàn bộ số tiền trên.

Hình thức trả nợ: Tiền mặt.

Ông Lê Văn S nhất trí với số tiền, thời gian và hình thức trả nợ như trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xOg tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Áp dụng khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm là 1.100.000 đồng *(Một triệu một trăm nghìn đồng)*. Ông Lê Văn S và ông Lò Văn N mỗi người phải chịu là 550.000 đồng *(Năm trăm năm mươi nghìn đồng)*

Xác nhận, nguyên đơn Ông Lê Văn S đã nộp 1.100.000 đồng *(Một triệu một trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002919 ngày 16/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Lai Châu nay ông S được hoàn trả lại 550.000 đồng *(Năm trăm năm mươi nghìn đồng)*. ông N chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh;*
- *VKS huyện;*
- *Các đương sự;*
- *THA dân sự ;*
- *Lưu HS -TA.*

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu